

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 88/2022/HS-ST

Ngày 21 tháng 9 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Nam

2. Ông Phạm Ngọc Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1991 tại L, An Giang. Nơi cư trú: khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Lê Thị H; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mộng C, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ đi học hết lớp 7 nghỉ học. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 6 năm 2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Ông Đỗ Minh M, sinh năm 1987 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Minh M. Bà Trần Thị Cà L, sinh năm 1967. Địa chỉ: khóm H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2019, Đỗ Minh M cùng với Nguyễn Văn T uống rượu tại nhà của M ở khóm H, phường M, thành phố L. Trong lúc uống rượu, M thấy Nguyễn Văn K đi qua nên rủ vào cùng uống rượu. Khoảng 30 phút sau, anh Nguyễn Văn Đ (người cùng xóm của M) đem cho M 01 bọc thịt heo để uống rượu. Do nhà M không có dụng cụ để nấu nên K tự ý lấy bọc thịt heo về nhà nấu. K đi ra khỏi nhà M khoảng 10m thì M chạy theo lấy lại bọc thịt làm thịt rơi xuống đất. M khom người xuống nhặt thì bị K lấy con dao yếm tại đồng củi gần đó chém 01 nhát vào lưng. Thấy vậy, T chạy đến can ngăn thì K dùng dao chém vào ngực trái, cẳng tay trái nên T bỏ chạy về nhà và được người thân đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A điều trị, ngày 01 tháng 4 năm 2019 ra viện. Sau khi chém T và M, K đi khỏi nơi cư trú đến ngày 01 tháng 5 năm 2022 trở về thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên mời làm việc và khai nhận như nêu trên. Ngày 14 tháng 6 năm 2022 K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

* Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 210/19/TgT, ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 xác định như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo ngực trái đến hõm nách đến mặt trước cánh tay trái, kích thước (16 x 2,5)cm, lõm, sặc;
- Sẹo mặt trước 1/3 trên đến giữa cẳng tay trái kích thước (13x 01)cm, lõm, sặc, đứt gân cơ bám lõm cầu trong, đã phẫu thuật.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 13%. Thương tích do vật sắc gây nên.

* Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 216/19/TgT ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Đỗ Minh M, sinh năm 1987 xác định như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo lưng giữa hai bả vai kích thước (16,5x 0,6) cm, sặc, gợn.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số: 66/CT-VKSLX-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Nguyễn Văn K về tội “Cố ý gây thương tích”

theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T, bà Trần Thị Cà L là người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Minh M đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, thống nhất Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 210/19/TgT, ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Nguyễn Văn T và Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 216/19/TgT ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Đỗ Minh M.

Đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận, không bào chữa về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo ăn năn về hành vi đã gây ra cho các bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

** Lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn T và ông Đỗ Minh M trình bày phù hợp nội dung vụ án đã nêu. Ông T đã nhận 14.800.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Khỏe.

Bà Trần Thị Cà L (mẹ của ông Đỗ Minh M) trình bày: Đỗ Minh M không có vợ con. Tháng 8 năm 2021 M chết do bệnh. Bà đã nhận 8.000.000 đồng do bị cáo bồi thường không yêu cầu bồi thường thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nài, không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án.

Xét thấy quá trình điều tra, bị hại đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc gây thương tích ngày 24 tháng 3 năm 2019, nên việc vắng của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp lời trình bày của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 210/19/TgT, ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Nguyễn Văn T và Bản Kết luận Giám định Pháp y về thương tích 216/19/TgT ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Đỗ Minh M và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đã đủ căn cứ xác định vào ngày 24 tháng 3 năm 2019, vì lợi ích vật chất nhỏ nhất bị cáo Nguyễn Văn K dùng dao gây thương tích cho ông Nguyễn Văn T và ông Đỗ Minh M với tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên cho ông Nguyễn Văn T tại là 13% và tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Đỗ Minh M là 06%.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thiệt hại cho sức khỏe của bị hại T, M với tỷ lệ tổn thương cơ thể như nêu trên là thỏa mãn dấu hiệu bắt buộc của tội “Cố ý gây thương tích”. Mặc dù tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra cho bị hại Nguyễn Văn T là 13%, bị hại Đỗ Minh M là 06%, nhưng hành vi của bị cáo phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ”, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy, bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được hành vi, việc làm của bị cáo việc nào phù hợp và không phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày biết rõ hành vi dùng dao gây thương tích là nguy hiểm, gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại, vi phạm pháp luật. Bất cứ hành vi nào gây tổn hại đến sức khỏe của người khác trái luật đều bị nghiêm trị. Nhận thấy, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước đó, vì duyên cớ nhỏ nhặt, xuất phát từ lợi ích vật chất tầm thường mà bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho ông M, và khi được ông T can ngăn, bị cáo không những không dừng lại mà còn tiếp tục dùng hung khí

trên gây thương tích cho ông T.

Sức khỏe là vốn quý của con người để học tập, lao động, phát triển. Vì vậy, quyền được an toàn về sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật tôn trọng, bảo vệ. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ quy định pháp luật, kìm chế bản thân, cư xử đúng mực, không dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Minh M đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[1]. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[3]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K, bà Trần Thị Cà L là người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Minh M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Văn T là bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ CA.TPLX;
- Cơ quan THA.HS công an TPLX;
- CQĐT Công an Tp. Long Xuyên'
- Chi cục THA DS Tp. L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa